

Số: 509/PLNB-CBTT

Ninh Bình, ngày 10 tháng 4 năm 2025

V/v: Gửi lại tài liệu sửa đổi hợp Đại hội
đồng cổ đông

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình
 - Mã chứng khoán : NFC
 - Địa chỉ: Thôn Bộ Đầu - Xã Ninh An - Thành phố Hoa Lư - Tỉnh Ninh Bình
 - Điện thoại liên hệ : 02293.610863 Fax: 02293.610013
 - Email: sales@niferco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Sau khi rà soát tài liệu công bố thông tin về tài liệu hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình kính gửi tài liệu sửa đổi: Dự thảo Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và tình hình quản trị Công ty năm 2024, định hướng hoạt động của Công ty năm 2025; Dự thảo Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 10/4/2025 tại đường dẫn: <http://Niferco.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Webstie Công ty;
- Lưu TCKT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Người UQCBTT



Nguyễn Ngọc Thuận



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN
NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2025

“Dự thảo”

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024,
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2025
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)**

Kính thưa các vị đại biểu khách quý!

Kính thưa toàn thể các cổ đông!

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình. Hôm nay, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Thay mặt cho Hội đồng Quản trị, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về công tác quản lý, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Công ty để Đại hội xem xét, thảo luận.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Nhân sự Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình, nhiệm kỳ 2023-2028 gồm có 05 thành viên, trong đó:

- 1) Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT
- 2) Ông Dương Như Đức - Thành viên HĐQT
- 3) Ông Phạm Hồng Sơn - Thành viên HĐQT
- 4) Ông Nguyễn Ngọc Thạch - Thành viên HĐQT
- 5) Ông Hà Huy San - Thành viên HĐQT.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

2.1 Tình hình chung của Công ty

* Khó khăn:

- Xu hướng sử dụng phân bón hữu cơ cho việc phát triển nền nông nghiệp hữu cơ tiếp tục gia tăng thay thế phân bón vô cơ.
- Thời tiết diễn biến phức tạp khó lường đặc biệt mưa, lũ lụt kéo dài tại cả 3 miền Bắc, Trung, Nam.
- Giá vật tư đầu vào cho sản xuất biến động liên tục làm khó khăn trong việc nhập vật tư và hoạch định chính sách bán hàng.

* Thuận lợi:

- Luôn được sự hợp tác, hỗ trợ của các bạn hàng truyền thống trong việc cung cấp vật tư đầu vào cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Thương hiệu sản phẩm của Công ty được khẳng định trên thị trường trong nước và nước ngoài.



- Giá nông sản ở mức cao, đặc biệt giá sản phẩm từ cây công nghiệp tại khu vực Tây nguyên.

Trong những thuận lợi và khó khăn của Công ty, HĐQT Công ty đã xác định và tập trung trong công tác định hướng quản trị doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý, bám sát các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, đảm bảo hiệu quả tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam thực hiện):

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Theo giá thực tế đạt 953,3 tỷ đồng, bằng 132,2% so với năm 2023 và bằng 131,7% so với kế hoạch năm 2024.

- Tổng doanh thu: 916,0 tỷ đồng, bằng 126,8% so với năm 2023 và bằng 127,8% so kế hoạch năm 2024.

- Sản phẩm sản xuất:

+ Phân lân nung chảy: 203.030 tấn, bằng 145% so với năm 2023 và bằng 145% so với kế hoạch năm 2024.

+ Phân NPK: 35.000 tấn, bằng 100% so với năm 2023 và bằng 100% so với kế hoạch năm 2024.

- Sản phẩm tiêu thụ:

+ Phân lân nung chảy: 182.697 tấn, bằng 135,1% so với năm 2023 và bằng 138,4% so với kế hoạch năm 2024.

+ Phân NPK: 35.069 tấn, bằng 104,6%, so với năm 2023 và bằng 100,2% so với kế hoạch năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế: 55,9 tỷ đồng, bằng 159,7% so với năm 2023 và bằng 164,4% so với kế hoạch năm 2024.

3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty đã triển khai thực hiện với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định; quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua; theo dõi, nắm bắt diễn biến của thị trường, xác định được các vấn đề trọng tâm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động phù hợp, hiệu quả.

Trong năm HĐQT Công ty đã tiến hành tổ chức (04) cuộc họp HĐQT trực tiếp và tổ chức lấy (11) ý kiến bằng văn bản của các Thành viên HĐQT để ban hành các Nghị quyết thông qua các nội dung để quản lý, chỉ đạo hoạt động và giải quyết kịp thời các công việc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	14/NQ-HĐQT	03/01/2024	Thông qua HĐ mua quặng apatit với Cty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam (Lấy ý kiến bằng văn bản)
2	60/NQ-HĐQT	09/01/2024	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Quản đốc phân xưởng Sấy nghiền (Lấy ý kiến bằng văn bản)

3	62/NQ-HĐQT	10/01/2024	Chấp thuận hợp đồng giao dịch mua bán Bán thành phẩm phân lân cho Cty phân lân nung chảy Văn Điển (Lấy ý kiến bằng văn bản)
4	113/NQ-HĐQT	18/01/2024	Thông qua HĐ mua bán hàng hóa với Cty CP XNK Hóa chất miền Nam (Lấy ý kiến bằng văn bản)
5	191/NQ-HĐQT	02/02/2024	Phiên họp thường kỳ HĐQT quý I/2024
6	361/NQ-HĐQT	14/3/2024	Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 (Lấy ý kiến bằng văn bản)
7	400/NQ-HĐQT	21/3/2024	Chấp thuận hợp đồng giao dịch mua bán Bán thành phẩm phân lân cho Cty phân lân nung chảy Văn Điển (Lấy ý kiến bằng văn bản)
8	459/NQ-HĐQT	29/3/2024	Thông qua việc kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng tiêu cực năm 2024 của Công ty CP phân lân Ninh Bình (Lấy ý kiến bằng văn bản)
9	512/NQ-HĐQT	05/4/2024	Phiên họp thường kỳ HĐQT quý II/2024
10	770/NQ-HĐQT	17/5/2024	Chấp thuận hợp đồng giao dịch mua bán Bán thành phẩm phân lân cho Cty phân lân nung chảy Văn Điển (Lấy ý kiến bằng văn bản)
11	780/NQ-HĐQT	20/5/2024	- Thông qua việc lựa chọn Cty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam - Thông qua việc chi quỹ thưởng người quản lý công ty năm 2023 - Thông qua quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng năm 2024 (Lấy ý kiến bằng văn bản)
12	1255/NQ-HĐQT	23/7/2024	Phiên họp thường kỳ HĐQT quý III/2024
13	1698/NQ-HĐQT	31/10/2024	Phiên họp thường kỳ HĐQT quý IV/2024
14	1792/NQ-HĐQT	21/11/2024	Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm chức vụ Quản đốc PX Lò cao, Quản đốc PX Cơ điện, Trưởng phòng Kỹ thuật (Lấy ý kiến bằng văn bản)
15	1937/NQ-HĐQT	13/12/2024	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Quản đốc PX Lò cao, Quản đốc PX Cơ điện, Trưởng phòng Kỹ thuật (Lấy ý kiến bằng văn bản)

Các nội dung khác: Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.

4. Đánh giá về thực hiện nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT

Trong năm nói chung các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo các lĩnh vực đã được phân công. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, các thành viên HĐQT tuân thủ theo đúng Điều lệ, quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT và quy định hiện hành của Pháp luật.

Trong Hội đồng quản trị có 02 thành viên của HĐQT cũng là thành viên trong Ban Giám đốc Công ty, nên việc báo cáo, cung cấp thông tin hoạt động của ban Giám đốc cho HĐQT rất chủ động, kịp thời trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Về thù lao, tiền lương, tiền thưởng của các Thành viên HĐQT

5.1 Tiền lương (thu nhập), thù lao HĐQT

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Phạm Mạnh Ninh	Chủ tịch HĐQT	657.457.000	Tiền lương
2	Dương Như Đức	Thành viên HĐQT, GD	668.778.000	Tiền lương + thù lao
3	Phạm Hồng Sơn	Thành viên HĐQT, PGD	599.330.000	Tiền lương + thù lao
4	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	60.000.000	Thù lao
5	Hà Huy San	Thành viên HĐQT	396.611.000	Tiền lương + thù lao

5.2 Chi quỹ thưởng cho người quản lý Công ty là các Thành viên HĐQT

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)
1	Phạm Mạnh Ninh	Chủ tịch HĐQT	32.280.000
2	Dương Như Đức	Thành viên HĐQT	32.280.000
3	Phạm Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	32.280.000
4	Nguyễn Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	32.280.000
5	Hà Huy San	Thành viên HĐQT	32.280.000
	Tổng số tiền thưởng		161.400.000

II. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024

1. Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội về kết quả quản trị giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc năm 2024 như sau:

- Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp để kiểm tra giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc về:

+ Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

+ Tình hình SXKD hàng tháng, hàng quý; các giải pháp thực hiện.

+ Thực hiện các bộ định mức vật tư kinh tế kỹ thuật.

- + Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, sửa chữa lớn.
- + Tình hình sử dụng lao động, quản lý lao động ...
- Kết quả giám sát:

Về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều phù hợp theo giấy đăng ký kinh doanh, tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty cũng như theo các quy định của Luật pháp Việt Nam hiện hành. Ban Giám đốc đã nhận thấy những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã chủ động chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đồng thời đã ban hành các văn bản nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Qua giám sát, HĐQT phát hiện những mặt tồn tại để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, yêu cầu Ban Giám đốc và các đơn vị có liên quan khắc phục kịp thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ.

2. Công tác chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Giám đốc trên các lĩnh vực

2.1 Kết quả đạt được

- Công tác sản xuất

+ Vận hành lò cao sản xuất ổn định, sản xuất những sản phẩm mới, đáp ứng yêu cầu của khách hàng và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

+ Thực hiện áp dụng các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất nhằm tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh trên thị trường.

+ Rà soát ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, đặc biệt về môi trường, an toàn trong sản xuất.

- Công tác kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động

+ Thực hiện định mức tiêu hao vật tư nguyên nhiên liệu chính trong sản xuất; định mức tồn kho nguyên vật liệu chính, sản phẩm, bán thành phẩm và các vật tư kỹ thuật.

+ Công tác quản lý kỹ thuật công nghệ sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm đảm bảo đủ tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hoá lưu thông trên thị trường.

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình trong hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

+ Tuân thủ hệ thống quản lý về môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001: 2015.

+ Hệ thống phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO 17025:2017

+ Thường xuyên giám sát, rà soát, bổ sung và cập nhật đầy đủ các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong tất cả các cương vị lao động,

- Công tác cung ứng vật tư, kế hoạch - thị trường

+ Quản lý, theo dõi chặt chẽ các hợp đồng mua, bán theo đúng quy định của Nhà nước và Quy chế của Công ty.

+ Về công tác thị trường; duy trì thị trường hiện có, phát triển những thị trường mới, thực hiện mô hình khảo nghiệm và tập huấn kỹ thuật sử dụng phân bón tới các bà con nông dân tại các địa phương nhằm phát triển thương hiệu của Công ty.

- Công tác Quản trị Tài chính - Kế toán

+ Chấp hành đúng việc lập và thực hiện việc hạch toán kế toán và quyết toán tài chính theo đúng quy định tài chính của Công ty và của Nhà nước.

+ Việc chi trả tiền lương, thưởng cho người lao động, nộp ngân sách Nhà nước, chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, kịp thời theo quy định.

+ Chỉ đạo giám sát và đôn đốc thu hồi công nợ, đặc biệt các công nợ đến hạn và xử lý các công nợ quá hạn, thu hồi vốn đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Về xây dựng chiến lược kinh doanh

Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển Công ty với mục đích xây dựng thương hiệu, tạo lợi thế cạnh tranh; tập trung các nguồn lực, tận dụng những cơ hội phát triển đem lại hiệu quả cao nhất trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Về đầu tư XDCB

+ Thực hiện việc đầu tư XDCB theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Các công việc khác

+ Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

+ Phối hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo với các tổ chức đoàn thể Công ty phát động phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

2.2 Tồn tại trên các lĩnh vực

- Về sản xuất:

Lò cao sau khi được cải tạo vẫn còn có những phát sinh trong quá trình vận hành, cần phải tiếp tục cải tiến để Lò cao chạy ổn định, hiệu quả hơn nữa; Thiết bị, công nghệ sản xuất tại Lò cao trong năm 2024 chưa đáp ứng được nhu cầu chạy 3 Lò cao khi thị trường cần hàng.

- Về thị trường:

Chưa phát huy hết lợi thế sản phẩm chủ đạo phân lân nung chảy trên thị trường. Chất lượng một số chủng loại NPK vôi viên chưa được ổn định.

- Về an toàn, môi trường:

Trong năm vẫn đề xảy ra 04 vụ tai nạn lao động trong đó có 01 vụ tai nạn lao động nghiêm trọng. Môi trường trong sản xuất vẫn chưa khắc phục được triệt để, còn tiềm ẩn các nguy cơ.

- Về lao động:

Việc tuyển dụng lao động mới gặp nhiều khó khăn dẫn đến thiếu hụt lao động, đặc biệt khi vào thời điểm mùa vụ; đội ngũ cán bộ quản lý kế cận còn thiếu.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2025

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
-------	----------	-------------	-------------------

1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ đồng	1.030,0
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.050,0
3	Sản lượng sản xuất		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	220.000
	- Phân NPK	Tấn	37.000
4	Sản lượng tiêu thụ		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	200.000
	- Phân NPK	Tấn	37.000
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	65,0
6	Cổ tức	%	≥ 20%

Căn cứ vào tình hình diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị chỉ đạo ban điều hành đẩy mạnh sản xuất đảm bảo các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 thực hiện có mức tăng trưởng $\geq 10\%$ so với các chỉ tiêu thực hiện năm 2024.

2. Định hướng của HĐQT về kế hoạch SXKD công ty năm 2025

*** Mục tiêu hoạt động của Công ty:**

Sản xuất kinh doanh có hiệu quả nhằm đạt lợi nhuận tối đa, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, tăng lợi tức cho các cổ đông; đóng góp cho Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty.

2.1 Công tác thị trường, tài chính

- Nắm bắt cơ hội thuận lợi của thị trường, giá nông sản đang ở mức cao đặc biệt giá cafe, hồ tiêu, sầu riêng, cao su đẩy mạnh công tác đầu tư mở rộng thị trường bán lẻ, tăng sản lượng tiêu thụ khẳng định vị thế thương hiệu “Phân lân Ninh Bình” trên thị trường tạo đà cho các năm sau phát triển.

- Tăng cường cán bộ làm thị trường, mở thêm đại lý tại các khu vực thị trường mới; giữ vững và tăng sản lượng tiêu thụ thị trường đã có, phát triển thị trường xuất khẩu.

- Thực hiện tốt công tác kế toán quản trị; tăng cường công tác quản lý, giám sát công nợ đảm bảo an toàn tài chính, không phát sinh nợ khó đòi.

2.2 Công tác sản xuất

- Chuẩn bị mọi điều kiện về thiết bị và lao động, nguyên nhiên liệu để chạy hết công suất 3 Lò cao đáp ứng yêu cầu hàng hóa kịp thời của khách hàng.

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tạo thiết bị Lò cao, cải tiến vận hành lò đảm bảo Lò chạy ổn định, dài ngày, đảm bảo và giảm định mức than và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Nghiên cứu, cải tạo, nâng cấp thiết bị công nghệ sản xuất NPK, để sản xuất những sản phẩm phân bón hàm lượng dinh dưỡng cao, giảm lượng bón, mẫu mã sản phẩm đẹp, đáp ứng nhu cầu của ngành nông nghiệp hiện nay và những năm tiếp theo.

- Tăng cường quản lý vật tư, nguyên vật liệu chính, dịch vụ đầu vào về giá cả thu mua, chất lượng; định mức sử dụng và bảo quản tồn kho theo đúng quy chế của Công ty, quy định pháp luật để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hoạt động sản xuất phải đảm bảo an toàn về môi trường, an toàn lao động theo quy định của Nhà nước: Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nhắc nhở người lao động thực hiện các quy định về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong Công ty theo đúng quy định.

- Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa, tự động hóa giảm lao động nặng nhọc cho người lao động.

- Thực hiện việc đầu tư XDCB theo kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2.3 Công tác tổ chức hành chính

- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý kế cận, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, quản lý của Công ty.

- Quan tâm đến đời sống của người lao động; có chế độ đãi ngộ tốt, tăng tiền lương để đảm bảo việc tuyển dụng lao động và giữ người lao động.

2.4 Công tác khác

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, ban hành các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức vật tư kinh tế để phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông như: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và các ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025, kính trình Đại hội xem xét và thông qua để triển khai thực hiện.

Xin kính chúc sức khỏe các quý vị cổ đông và toàn thể Đại hội./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Mạnh Ninh



Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
Về tình hình mọi mặt của công ty năm 2024
Và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2025
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Kính thưa: - Đại biểu quý khách
- Thưa toàn thể cổ đông về dự Đại hội

Thực hiện Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2024. Hôm nay, Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025, thay mặt Ban giám đốc Công ty tôi xin báo cáo kết quả về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2025 để Đại hội xem xét, thảo luận và quyết định.

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA CÔNG TY NĂM 2024

Trong năm 2024 các doanh nghiệp sản xuất phân bón vẫn gặp một số khó khăn như giá phân bón biến động thất thường, thời tiết bất thuận tại nhiều vùng, giá nguyên liệu, cước vận chuyển tăng, bên cạnh đó Công ty cũng có những điều kiện thuận lợi, nhất là giá nông sản và sản phẩm từ cây công nghiệp tăng cao dẫn đến nhu cầu phân bón tăng, việc nhập khẩu phân bón ít so với mọi năm. Ngay từ đầu năm dưới sự lãnh đạo của HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã cùng với tập thể cán bộ công nhân lao động khắc phục khó khăn, thách thức trong sản xuất kinh doanh, đồng thời tranh thủ các điều kiện thuận lợi để điều hành và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra năm 2024.

I. Kết quả sản xuất kinh doanh

Số tt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2023	KH năm 2024	TH năm 2024	% TH năm 2024 so với	
						Cùng kỳ 2023	KH 2024
1	Giá trị SXCN, giá TT	Tỷ.đ	721,2	723,9	953,3	132,2	131,7
2	Doanh thu	Tỷ.đ	722,6	716,5	916,0	126,8	127,8
3	Sản xuất	Tấn	175.000	175.000	238.030	136,0	136,0
	- Phân lân	Tấn	140.000	140.000	203.030	145,0	145,0
	- Phân NPK	Tấn	35.000	35.000	35.000	100,0	100,0
4	Tiêu thụ	Tấn	168.796	167.000	217.766	129,0	130,4
	- Phân lân	Tấn	135.266	132.000	182.697	135,1	138,4
	- Phân NPK	Tấn	33.530	35.000	35.069	104,6	100,2
5	Lợi nhuận	Tỷ.đ	35,0	34,0	55,9	159,7	164,4
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	10,37	10,3	14,6	140,8	141,7

II. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực quản lý

1. Sản xuất:

- Sản xuất tại PX lò cao: Đã nâng cao năng lực chạy lò, tăng số lượng Bán thành phẩm sản xuất, chất lượng ổn định, đáp ứng đủ cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Đã tiến hành cải tạo Lò cao đạt kết quả tốt, năng suất lò tăng, định mức tiêu hao than và điện giảm, đây là kết quả rất tích cực góp phần giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, cải thiện môi trường làm việc và tăng tiền lương cho người lao động.

- Sản xuất tại PX Sấy nghiền: Chất lượng sản phẩm về cơ bản đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và theo quy định.

2. Lĩnh vực thị trường:

- Thị trường mới, đại lý mới: Tiếp tục xúc tiến công tác thị trường mới tại các khu vực, các tỉnh Công ty chưa có hệ thống phân phối; trú trọng việc chăm sóc, duy trì và phát triển các thị trường mới mở. Trong năm mở mới được 08 đại lý mới tại Khu vực phía Bắc, Miền Nam và Tây Nguyên, các khách hàng mới mở có chiều hướng phát triển tốt.

- Thị trường truyền thống: Thường xuyên được chăm sóc và duy trì nên khối lượng tiêu thụ tăng ở hầu hết các thị trường.

- Công tác xuất khẩu được duy trì tốt, khối lượng xuất khẩu tăng so với cùng kỳ năm 2023 do vẫn giữ được khách hàng cũ đồng thời phát triển thêm được các khách hàng mới, thị trường mới, trong năm đã tham gia hội nghị, hội trợ xúc tiến thương mại tại Singapo, Campuchia, Indonexia.

3. Về công tác kỹ thuật: Về cơ bản đáp ứng được yêu cầu về chất lượng, mẫu mã sản phẩm, định mức, môi trường.

- Tiếp tục có các giảm pháp hiệu quả trong việc quản lý và kiểm tra chất lượng than và các loại vật tư khác.

- Việc kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm phân NPK về viên tiếp tục được tăng cường.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản: Trong năm thực hiện 2,1 tỷ đồng, với 02 hạng mục (02 xe nâng hàng, 01 xe quét rác) theo đúng kế hoạch được phê duyệt.

5. Sửa chữa lớn: Thực hiện sửa chữa các công trình để đáp ứng nhu cầu sản xuất, môi trường và an toàn, ngoài ra trong năm 2024 Công ty tập trung thực hiện công tác cải tạo lò cao nên chi phí sửa chữa lớn tăng so với cùng kỳ năm 2023 là 1,18 tỷ đồng, năm 2024 thực hiện 3,42 tỷ đồng.

6. Quản lý an toàn: Công ty và các phân xưởng vẫn luôn quan tâm đến công tác quản lý an toàn, việc kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên.

7. Bảo hộ lao động: Công tác bảo hộ lao động tiếp tục được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, chất lượng đồ bảo hộ lao động ngày càng được nâng lên, đáp ứng được yêu cầu của Nhà nước và nhu cầu của người lao động.

8. Quản lý môi trường: Công tác môi trường được duy trì thường xuyên và quản lý tốt.

9. Lao động và tiền lương: Trong năm số lao động tuyển là 94 người (trong đó có 06 cán bộ thị trường), số lao động xin nghỉ là 67 người (trong đó nghỉ hưu trí là 4 người, thôi việc 63 người). Tính đến thời điểm hết 31/12/2024 tổng số CBCNV lao động công ty là 316 người.

- Tiền lương đã chi bình quân dự kiến chi năm 2024 là: 13.046.000 đồng/người/tháng so với năm 2023 là 11.584.000 đồng/người/tháng (tăng 1.962.000 đồng/người/tháng, tương ứng tăng 12,6%).

- Nhìn chung lao động năm 2024 vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu của các đơn vị sản xuất. Song song với việc tuyển dụng mới, luân chuyển lao động phù hợp và việc định biên lại lao động tại các khâu, đẩy chuyển sản xuất nhằm tinh gọn lao động, đồng thời nâng cao thu nhập cho người lao động; công ty đã phối hợp với các trung tâm giới thiệu việc làm, tiếp cận với các trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở tuyển dụng lâu dài khi có nhu cầu.

10. Công tác Đào tạo và Quy hoạch:

- Nhằm nâng cao chất lượng lao động, ngay từ đầu năm, Lãnh đạo công ty đã giao cho các đơn vị triển khai công tác đào tạo tại chỗ, vừa nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ; vừa tạo điều kiện linh hoạt trong công tác điều động, luân chuyển lao động từng thời điểm. Đồng thời phối hợp với Trường Cao đẳng Hóa chất, cử 03 cán bộ đi học lớp Trung cấp Công nghệ hóa vô cơ, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý trẻ.

- Năm 2024 Công ty đã triển khai thực hiện 02 lượt đào tạo, tập huấn công tác an toàn, vệ sinh lao động cho toàn thể CB-NLĐ. Đồng thời các đơn vị thực hiện phổ biến quy định, quy trình liên quan đến an toàn vận hành các máy móc, thiết bị sản xuất tới người lao động đơn vị mình theo quy định.

11. Về Tài chính:

- Chi trả lương, thưởng cho CBCNV đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Huy động vốn đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; đôn đốc và thu hồi công nợ bán hàng theo quy định.

12. Công tác an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trong đơn vị

- Tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng tự vệ Công ty theo đúng kế hoạch đề ra, đảm bảo chất lượng. Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy để thực hiện.

- Tham gia các cụm an ninh quốc phòng các xã phía nam huyện Hoa Lư, cụm an ninh trật tự xã hội khu vực Cầu Yên theo quy chế hiện hành.

- Thực hiện việc đóng góp các quỹ an ninh quốc phòng, đảm bảo phục vụ quốc phòng địa phương theo kế hoạch của huyện. Thực hiện công tác hậu phương quân đội.

13. Thực hiện công tác xây dựng Đảng, Chính quyền, các đoàn thể quần chúng trong sạch, vững mạnh.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên, CBCNV để mỗi người luôn có nhận thức đúng đắn về những thuận lợi, khó khăn của đơn vị, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người, chấp hành thực hiện nghiêm mọi đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành nội quy, quy chế của Công ty khi thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ chức Công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh đã tích cực tham gia các hoạt động của Công ty, Tập đoàn và của địa phương nhằm góp phần xây dựng Công ty phát triển.

14. Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Về công tác phòng chống tham nhũng:

+ Thực hiện tốt việc quản lý tài chính, tài sản của Công ty đặc biệt là việc thu tiền bán hàng, thu mua vật tư phục vụ sản xuất theo đúng quy chế của Công ty

+ Việc kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện đầy đủ đúng quy định

- Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Ban Giám đốc đã phát động các phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm, đổi mới quản lý chi phí trong quá trình sản xuất như: Rà soát ban hành định mức sử dụng nguyên, nhiên vật liệu chính, vật tư cho sản xuất (Duy trì quản lý và quyết toán sử dụng than tại phân xưởng lò cao theo từng lô, xăng dầu tại phân xưởng nguyên liệu, thực hiện kiểm kê quyết toán vật tư hàng tháng, quý theo quy định).

15. Thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở và đối thoại định kỳ giữa Giám đốc Công ty với người lao động

- Ban Giám đốc đã tổ chức đầy đủ, công khai các nội dung liên quan đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề liên quan đến tổ chức sản xuất, quyền lợi, nghĩa vụ, việc làm đời sống thu nhập của người lao động để người lao động bàn và triển khai thực hiện.

- Thực hiện việc đối thoại định kỳ tại nơi làm việc giữa người sử dụng lao động và người lao động tại các hội nghị sơ kết, tổng kết để trao đổi, thảo luận các nội dung mà hai bên quan tâm.

III. Những tồn tại

1. Công tác kỹ thuật, sản xuất

- Sản xuất Phân lân: Còn có những phát sinh trong quá trình chạy lò sau khi được cải tạo cần phải tiếp tục cải tiến để Lò cao chạy ổn định, dài ngày và hiệu quả hơn; Thiết bị và công nghệ sản xuất tại Lò cao trong năm 2024 chưa đáp ứng được nhu cầu chạy 3 Lò cao khi thị trường cần hàng.

- Sản xuất Phân NPK: Còn nhiều thời điểm sản phẩm vẫn chưa đạt yêu cầu về mẫu mã và hình thức, hiện tượng chậm tan và tủa bột vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

- Việc kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các vi phạm quy định công nghệ trong sản xuất còn hạn chế, các vi phạm vẫn còn xảy ra.

2. Công tác thị trường:

- Việc theo dõi phản ánh biến động thị trường phân bón năm bắt và xử lý các thông tin về thị trường đôi lúc còn chậm dẫn đến việc xử lý các phát sinh trên thị trường chưa kịp thời

- Việc triển khai đẩy mạnh công tác thị trường tại các thị trường mới còn chưa được nhiều nên thị phần tại các thị trường mới chưa được tăng lên so với kỳ vọng của Công ty đã đề ra.

- Công tác xuất khẩu được quan tâm khối lượng xuất khẩu tăng, nhưng thị trường không ổn định do phải đấu thầu và phụ thuộc vào các nhà xuất khẩu.

3. Công tác nhân sự:

- Việc tuyển dụng lao động mặc dù số lượng tuyển dụng đầu vào đông song số lượng người lao động nghỉ việc vẫn còn nhiều, chưa thực sự hiệu quả dẫn đến tình trạng thiếu lao động phục vụ sản xuất, nhất là thời điểm khi vào vụ tiêu thụ nên có nhiều thời điểm thiếu hàng để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ.

- Công tác đào tạo chưa có nhiều thay đổi nên chất lượng người lao động còn nhiều hạn chế, dẫn đến việc không sắp xếp linh hoạt trong sản xuất.

4. Công tác quản lý tài chính:

- Việc thu hồi và sử lý nợ quá hạn chưa triệt để, việc thanh toán nợ quá hạn vẫn còn tồn đọng.

5. Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường:

- Công tác an toàn: Việc kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện các nguy cơ mất an toàn trong sản xuất chưa được thực hiện đầy đủ; Bảo hộ lao động đã được Công ty quan tâm, trang bị nhưng ý thức sử dụng, chấp hành của Người lao động chưa cao.

+ Việc bố trí các thiết bị điện, máy móc, thiết bị trong dây chuyền sản xuất nhiều vị trí chưa hợp lý, khoa học, còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn.

+ Mặc dù đã được Công ty và các phân xưởng quan tâm nhưng trong năm vẫn để xảy ra 04 vụ tai nạn lao động, trong đó có 01 vụ tai nạn nghiêm trọng.

- Công tác môi trường: Được duy trì thường xuyên nhưng tình trạng phát bụi, phát mùi vẫn còn, môi trường làm việc tại các phân xưởng nhiều thời điểm chưa được tốt, đặc biệt là môi trường khu vực sản xuất NPK vệ viên của phân xưởng sấy nghiền.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

A. Kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2025

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2025
1	Giá trị SXCN theo giá TT	Tỷ.đ	1.030,0
2	Doanh thu	Tỷ.đ	1.050,0
3	Sản xuất		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	220.000
	- Phân NPK	Tấn	37.000
4	Tiêu thụ		
	- Phân lân	Tấn	200.000
	- Phân NPK	Tấn	37.000
5	Lợi nhuận	Tỷ.đ	65,0
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	14,6

Căn cứ vào tình hình thị trường và tình hình lao động, ban Giám đốc sẽ báo cáo HĐQT để điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo các chỉ tiêu thực hiện năm 2025 có mức tăng trưởng $\geq 10\%$ so với thực hiện năm 2024.

B. Một số mục tiêu, giải pháp thực hiện chủ yếu:

I. Mục tiêu tổng quát thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025

- Tập chung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất trong các lĩnh vực để hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2025.
- Tổ chức chỉ đạo kỹ thuật vận hành lò cao ổn định dài ngày, đảm bảo chất lượng, môi trường, an toàn để góp phần vào việc giảm giá thành sản phẩm.
- Lập kế hoạch sản xuất hàng tháng hợp lý để đảm bảo việc làm thường xuyên, ổn định thu nhập cho người lao động.

II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện năm 2025

1. Trong sản xuất:

1.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sản xuất; công tác đào tạo, tập huấn, phổ biến quy định, quy trình sản xuất phải được thường xuyên quan tâm và thực hiện nghiêm túc theo quy định.

1.2. Điều hành, duy trì sản xuất liên tục 02 lò cao, sẵn sàng sản xuất 03 lò cao đồng thời khi cần, ổn định, dài ngày; đảm bảo môi trường và giảm định mức tiêu hao, sản xuất phải đảm bảo chất lượng nhằm giảm chi phí; Tiếp tục tìm các giải pháp để giảm chi phí than tại phân xưởng Lò cao; Tiếp tục có giải pháp mới để quản lý chất lượng vật tư đầu vào, chi phí than sấy lân và NPK tại phân xưởng Sấy nghiền.

1.3. Đầu tư nâng cao chất lượng Dây chuyền sản xuất NPK Vô viên; Đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết bị an toàn, phòng cháy chữa cháy; Từng bước đầu tư tự động hóa dây chuyền sản xuất lân các loại như hệ thống Robot xếp kệ Lân, hệ thống đóng bao tự động Lân hạt...

Đồng thời tiếp tục nghiên cứu và cải tiến công nghệ, thiết bị để nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm phân NPK, sản xuất phải đảm bảo chất lượng.

1.4. Tập trung tiết giảm, tiết kiệm chi phí; Áp dụng các đề tài khoa học kỹ thuật, các giải pháp, sáng kiến trong sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm.

1.5. Tập trung điều hành sản xuất, ban hành các quy định về quản lý sản xuất nhằm đảm bảo chất lượng, định mức, môi trường và tuyệt đối an toàn.

1.6. Cân đối lao động để sản xuất 02 lò cao hoặc 03 lò cao liên tục, tập chung nghiền lân, sản xuất NPK để nâng khối lượng tồn kho phục vụ tiêu thụ, đảm bảo việc làm liên tục cho người lao động; Tiếp tục phân tích để sắp xếp lại lao động cho phù hợp và định biên lại một số khâu trong dây chuyền sản xuất.

1.7. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát chất lượng nguyên, nhiên vật liệu đầu vào sản xuất và đưa ra các giải pháp hiệu quả.

1.8. Tiến hành cải tiến hệ thống tuần hoàn nước thải để chuẩn bị cho việc chạy 03 lò cao cùng lúc, đảm bảo lò hoạt động ổn định, hiệu quả.

1.9. Tổ chức các hội nghị hội thảo để đưa ra các giải pháp điều chỉnh cho hợp lý công nghệ và một số khâu trong dây truyền sản xuất nhằm tăng năng suất, giảm chi phí, giảm lao động, tăng thu nhập cho người lao động, nâng cao chất lượng môi trường làm việc cho người lao động.

2. Trong công tác thị trường, vật tư:

2.1. Đánh giá kênh phân phối sau khi tổng kết các vụ tiêu thụ để tiếp tục hoạch định lại cho phù hợp và nâng cao hiệu quả tiêu thụ sản phẩm.

2.2. Triển khai tổ chức hội nghị khách hàng, hội nghị tập huấn, hội nghị trả thưởng cho đại lý, lắp biển quảng cáo, hội trợ, tăng cường công tác khảo nghiệm..v.v... theo kế hoạch tại các khu vực, tổ chức thăm quan du lịch trong nước và nước ngoài cho các đại lý tiêu biểu được HĐQT phê duyệt.

2.3. Đưa ra các chính sách bán hàng hiệu quả, sát với thị trường, nhằm chú trọng việc phát triển thị trường mới, duy trì và phát triển thị trường truyền thống; Lên phương án trả lương cho cán bộ thị trường hợp lý, mang tính thúc đẩy cán bộ.

2.4. Tiếp xúc đối tác xuất khẩu, tìm hiểu thông tin thị trường, cân đối giá thành để đưa ra giá đấu thầu cạnh tranh, nhằm tiếp tục ký được các hợp đồng xuất khẩu đảm bảo kế hoạch xuất khẩu năm 2025; Tham gia các hội nghị xúc tiến thương mại tại các thị trường nước ngoài có tiềm năng.

2.5. Triển khai tìm và mở đại lý tại khu vực Công ty chưa có đại lý.

2.6. Kho chung chuyển: Triển khai đưa hàng vào các kho trung chuyển tại các khu vực, Tp.Hồ Chí Minh, Khánh Hòa và Bình Định hợp lý để giảm chi phí và chuẩn bị chân hàng phục vụ tiêu thụ khi vào vụ tiêu thụ.

2.7. Tập trung quản trị rủi ro, tăng cường công tác thu hồi công nợ, hạn chế tối đa nợ đọng, tránh dây dưa kéo dài.

2.8. Cân đối nhập vật tư hợp lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và hiệu quả kinh tế nhằm giảm giá thành sản phẩm, tạo sự cạnh tranh trên thị trường, đồng thời thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.

3. Trong công tác tài chính, kế toán:

3.1. Chi trả lương, thưởng cho cán bộ CNV lao động đầy đủ, kịp thời theo quy định; Huy động vốn đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

3.2. Tăng cường giám sát công nợ đến hạn, tập chung thu hồi công nợ, xử lý nợ của khách hàng đến hạn, quá hạn; Từng bước xử lý dứt điểm nợ xấu.

3.3. Phối hợp cùng phòng Kinh doanh thực hiện việc kiểm kê vật tư, nguyên nhiên liệu, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, đồng thời quyết toán năm 2024 theo quy định.

4. Trong công tác lao động, tổ chức:

4.1. Lên kế hoạch đào tạo để nâng cao nhận thức về chấp hành nội quy, quy định, an toàn trong sản xuất, trình độ tay nghề cho người lao; Sắp xếp lao động hợp lý, rà soát định biên lại một số khâu trong dây truyền sản xuất để nâng cao tiền lương cho người lao động.

4.2. Sắp xếp lao động hợp lý để đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, thu nhập ổn định; Thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách đối với người lao động; Tiếp tục quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội với cộng đồng đặc biệt là quan tâm làm tốt công tác an sinh xã hội tại đơn vị.

4.3. Tiếp tục đưa ra các giải pháp để tuyển dụng lao động, đặc biệt là lao động có tay nghề cao để đáp ứng sản xuất liên tục 02 lò cao (hoặc 03 lò cao khi cần) và sản xuất phân NPK khi vào vụ.

Kính thưa quý cổ đông, thưa Đại hội!

Năm 2025, chúng ta vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức song cũng có không ít những thuận lợi, với sự nỗ lực quyết tâm của tập thể lãnh đạo, HĐQT, Ban giám đốc và đội ngũ CBCN lao động Công ty sẽ khắc phục vượt qua khó khăn, tranh thủ thuận lợi để tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra trong năm 2025 với kết quả cao nhất.

Cuối cùng thay mặt Ban giám đốc Công ty, xin kính chúc các quý vị đại biểu khách quý, cùng toàn thể quý Cổ đông về dự Đại hội hôm nay, mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN GIÁM ĐỐC
Giám đốc

Dương Như Đức